

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 84/2022/TLST - HNGĐ, ngày 21 tháng 3 năm 2022 về việc: “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị N** - sinh năm 1980;

Địa chỉ: Thôn A, xã D, huyện H, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh **Bùi Minh C** - sinh năm 1974;

Địa chỉ: Khu 9 xã V, huyện H, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị N và anh Bùi Minh C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung:** Chị Nguyễn Thị N trực tiếp nuôi dưỡng cháu Bùi Minh T, sinh ngày 15/3/2020, kể từ tháng 4/2022 cho đến khi cháu thành niên, anh Bùi Minh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị N do chị N không yêu cầu.

Chị N và anh C đều có quyền và nghĩa vụ thăm nom, trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung theo quy định của pháp luật không ai được cản trở.

*** Về tài sản chung, công nợ và công sức đóng góp:**

Chị N và anh C đều không đề nghị Tòa án giải quyết gì, nên Tòa án không đặt ra giải quyết trong vụ án này.

*** Về án phí:** Chị Nguyễn Thị N tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0004881, ngày 21/3/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả lại cho chị N 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Hạ Hòa;
- CC THADS Hạ Hòa;
- UBND xã D - huyện H - TP: Hà Nội;
- Lưu HS/VP.

THẨM PHÁN

Đã ký

Trần Hưng Thủy